

LỄ THẬT VỀ ĐỨC TIN

Bài 30 - Đức tin quản lý các thứ ơn của Đức Chúa Trời ban cho như thế nào?

Phần 8 - Linh hồn phải quản trị thân thể xác thịt mình sống theo Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Trong cuộc sống của loài người trên trái đất này, khi xã hội phát triển ra đầy khắp đất cùng với sự gia tăng các loại phương tiện phục vụ cho cuộc sống, nhất là trong sự giao thông, giao tiếp ngày càng bận rộn và trở nên phức tạp, thì loài người biết phát minh nhiều phương tiện để truyền giao các tín hiệu, các dấu hiệu để thông báo, để nhắc nhở mọi người tham gia thực thi pháp luật để bảo đảm sự an toàn cho xã hội. Ngay từ trong các trường học, từ tiểu học cho đến cao học, người ta đều biết dạy dỗ con cái mình biết ý nghĩa và tác dụng của các loại ký hiệu, tín hiệu, dấu hiệu, bảng hiệu tùy theo các ngành, nghề hoặc liên quan đến việc đi lại, liên quan đến thứ tự di chuyển, vận hành các thiết bị máy móc trong các công trình như nhà ở, văn phòng, nhà máy, công xưởng, đến các bến cảng đường thủy hoặc đường bộ hoặc đường không, trên mặt đường hay trên lễ đường, hoặc dọc bờ sông, để những người tham gia giao thông hoặc điều khiển phương tiện giao thông nhận biết mà tuân thủ các dấu hiệu đó, bảo đảm an toàn cho mình và cho các phương tiện tham gia giao thông.

Để có thể theo kịp được sự phán xử của một phiên tòa có tính chất nghiêm trọng, quan trọng, ngoài phương pháp ghi âm cuộc xét xử ra, người ta còn phải có những người đặc trách việc ghi lại toàn bộ các lời nói, cùng nội dung của những lời nói hoặc của nhân chứng, hoặc của công tố viên, hoặc của luật sư, hoặc của thẩm phán, thì những người được giao nhiệm ghi chép lại những sự đó, phải có những công cụ riêng để ghi chép lại mọi sự mà người ta đã nói trong phiên tòa đó và người ta gọi công cụ đó là máy tốc ký. Những ngôn ngữ được sử dụng cho chiếc máy này sẽ do chính người phụ trách công việc này lập trình cho mình các ký tự chỉ có người ấy hiểu, để có thể ghi chép kịp các lời người ta đã nói ra. Sau khi phiên tòa tạm dừng hoặc nghỉ, người phụ trách công việc ghi chép này sẽ chuyển toàn bộ những ký tự đó thành văn bản hợp pháp, có giá trị pháp lý làm bằng chứng về toàn bộ các lời mà những người tham gia phiên tòa đó đã nói ra. Bản gốc được ghi theo phương pháp tốc ký đó cũng là bản gốc có tính bảo mật theo pháp luật, mà gọi công việc đó là mã hoá, tức là được chuyển thành các dấu hiệu mà ngoài người đã chế ra mã tốc ký đó và người nào được người đó uỷ quyền cho thì không có người nào có thể giải mã các ký tự đó.

Ngày nay, tất cả các quốc gia trên thế gian này đều biết sử dụng các ký tự riêng cho mọi thứ ngành, nghề, để bảo vệ bản quyền và bảo vệ bí mật hoặc của cá nhân, hoặc của quốc gia trước mọi sự đe dọa về an ninh, hoặc trí tuệ, hoặc kinh tế hoặc an ninh xã hội. Những sự đó không đến từ loài người xác thịt, nhưng đến từ Đức Chúa Trời, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng duy nhất ban cho linh hồn loài người mọi thứ khôn ngoan và thông sáng, vì ngoài Đức Chúa Trời, loài người chẳng làm chi được.

Trong y-học, loài người đã biết nghiên cứu sự sanh trưởng của con người ngay từ khi còn ở trong lòng người nam, được gọi là tinh trùng, cùng nơi sẽ tiếp nhận tinh trùng đó được gọi là trứng ở, cùng nơi nuôi dưỡng phôi thai đầu tiên của loài người ở trong tử cung của người nữ. Loài người biết nghiên cứu trình tự phát triển các cơ phận bên trong của một bào thai được tính theo thời gian thai nhi sống và phát triển ở trong lòng mẹ, cho tới khi được sanh ra khỏi lòng mẹ. Loài người đã nghiên cứu và biết thứ tự phát triển các khả năng và các chức năng thuộc về sự sống của một thân thể con người, cùng nhận biết các chất dinh dưỡng trong loại thực phẩm, cùng chế độ ăn, uống thích hợp để giúp cho sự phát triển an toàn và tốt nhất cho sức khoẻ của thai nhi đó.

Đối với sự sống thuộc linh của loài người chúng ta cũng vậy, vì hết thảy những sự mà chúng ta có thể nhận biết được trong thuộc thể, qua sự nhìn, qua sự nghe, đều làm chứng về những sự chúng ta không nhìn thấy bằng con mắt của xác thịt.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng tiếng phán của Ngài để ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài đã ban cho Môi-se khả năng nghe được và hiểu được tiếng phán của Ngài, mà chép các Lời đó xuống thành văn tự, để dạy dỗ loài người. Nhưng đối với Môi-se, là người đã được nghe và hiểu được tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va mà chép các Lời mà người đã nghe đó xuống thành văn tự, thì Môi-se cũng chỉ hiểu được theo cách mọi người hiểu được theo ý nghĩa của văn tự mà thôi, chứ Môi-se không hề biết rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giấu những sự thuộc về sự sống lại và sự sống đời đời thuộc về linh hồn loài người ở trong các lời văn tự đó và không có một người nào trong loài người có thể biết được những sự mầu nhiệm đó, cho đến kỳ đã được định trước trong sự mưu luận của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Ngay cả khi kỳ đã định, được gọi là kỳ hoán cải - Reformation - đã đến, thì chỉ những người nào xứng đáng cho được hiểu biết những sự mầu nhiệm đó, thì linh hồn người đó mới được Đức Thánh-Linh cho được hiểu biết tùy theo sự phân phát của Ngài mà thôi, chứ không có một người nào có thể hiểu được hết thảy những sự mầu nhiệm đã được giấu bên trong

những Lời văn tự được chép trong Kinh-Thánh.

Chúng ta đang học các Lẽ thật về đức tin, nghĩa là chúng ta đang học về quá trình phát triển của sự sống lại của linh hồn người tin Chúa, mà sứ đồ Phao-lô đã kinh nghiệm được sự sống lại của linh hồn ông, như một thai sanh non vậy, khi Đức Chúa Jêsus Christ hiện ra cho linh hồn ông được thấy Ngài.

1 Cô-rinh-tô 15:1-10: **Hỡi anh em, tôi nhắc lại cho anh em Tin Lành mà tôi đã rao giảng và anh em đã nhận lấy, cùng đứng vững vàng trong đạo ấy, và nhờ đạo ấy, anh em được cứu rỗi, miễn là anh em giữ lấy y như tôi đã giảng cho; bằng không, thì anh em dầu có tin cũng vô ích. Và trước hết tôi đã dạy dỗ anh em điều mà chính tôi đã nhận lãnh, ấy là Đấng Christ chịu chết vì tội chúng ta theo lời Kinh Thánh; Ngài đã bị chôn, đến ngày thứ ba, Ngài sống lại, theo lời Kinh Thánh; và Ngài đã hiện ra cho Sê-pha, sau lại hiện ra cho mười hai sứ đồ. Rồi đó, cùng trong một lần, Ngài hiện ra cho hơn năm trăm anh em xem thấy, phần nhiều người trong số ấy hiện bây giờ còn sống, nhưng có mấy người đã ngủ rồi. Đoạn, Ngài hiện ra cho Gia-cơ, rồi cho các sứ đồ. Rồi lại, sau những người ấy, Ngài cũng hiện ra cho tôi xem, như cho một thai sanh non vậy. Vì tôi là rất hèn mọn trong các sứ đồ, không đáng gọi là sứ đồ, bởi tôi đã bắt bố Hội thánh của Đức Chúa Trời. Nhưng tôi nay là người thế nào, là nhờ ơn Đức Chúa Trời, và ơn Ngài ban cho tôi cũng không phải là uổng vậy. Trái lại, tôi đã làm nhiều việc hơn các người khác, nhưng nào phải tôi, bèn là ơn Đức Chúa Trời đã ở cùng tôi.**

Đức Chúa Jêsus đã tỏ cho loài người chúng ta biết lý do Ngài đến thế gian này, là để làm chứng cho Lẽ thật, nghĩa là Ngài làm chứng về Đức Thánh-Linh cùng quyền phép của Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, đã được ban cho loài người, nghĩa là ban cho linh hồn loài người, là những sự mâu nhiệm được Chúa Jêsus gọi là sự vinh hiển của Ngài (Lời Đức Chúa Trời), mà những sự đó được giấu bên trong các Lời văn tự được chép trong Kinh-Thánh, mà những sự mâu nhiệm đó còn được gọi là Nước Thiên đàng.

Ma-thi-ơ 13:44-48: **Nước thiên đàng giống như của báu chôn trong một đám ruộng kia. Một người kia tìm được thì giấu đi, vui mừng mà trở về, bán hết gia tài mình, mua đám ruộng đó. Nước thiên đàng lại giống như một người lái buôn kiếm ngọc châu tốt, khi đã tìm được một hạt châu quý giá, thì đi bán hết gia tài mình mà mua hạt châu đó. Nước thiên đàng cũng giống như một tay lưới thả xuống biển, bắt đủ mọi thứ cá. Khi lưới được đầy rồi, thì người đánh cá kéo lên bờ; đoạn, ngồi mà chọn giống tốt để riêng ra, đem bỏ vào rổ, còn giống xấu thì ném đi.**

Mặc dầu vậy, hết thấy những người đã từng được thấy Đức Chúa Jêsus Christ trong thân thể xác thịt, tức là các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, cho đến những người đã được gặp Ngài, được nghe Ngài giảng dạy và ngay cả với Phi-lát, quan tổng trấn người Rô-ma, là người được nghe Chúa Jêsus phán về lý do Ngài đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật, cũng không có người nào biết Lẽ thật là gì. Điều đó có nghĩa là Lẽ thật mà Đức Chúa Jêsus đã phán đó không thuộc về xác thịt, nhưng về sự sống đời đời, mà chỉ những linh hồn nào đã nhờ quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh mà được sự sống lại (được tái sanh), thì con mắt của linh hồn đó mới được thấy Lẽ thật và tùy theo sự phát triển sự sống của linh hồn đó mà người đó sẽ được nghe, được hiểu, được nói và được phục hồi lại những sự thuộc về sự sống của linh hồn loài người theo tiêu chuẩn của ảnh tượng của Đấng đã dựng nên loài người (Cô-lô-se 3:10).

Khi Đức Chúa Jêsus phán về lý do Ngài được sanh ra và đã giảng thế, ấy là để làm chứng cho Lẽ thật, thì điều đó cũng có nghĩa là, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Lời của Ngài (qua Môi-se mà tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va được chép thành Lời văn tự) cho dân Y-sơ-ra-ên, ấy là để Lời của Đức Chúa Trời làm chứng cho Lẽ thật, vì Danh Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời (Khải huyền 13:19).

Qua sự tỏ ra (rhema) của Đức Thánh-Linh (Thần Lẽ thật) mà chúng ta biết Lời Đức Chúa Trời đã chép trong sách Sáng thế ký đó, là bản đồ thuộc linh về kế hoạch cứu chuộc loài người, cùng trình tự của sự tái sanh của một linh hồn, từ khi linh hồn đó phải ngồi trong bóng của sự chết, cho đến khi được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời (Rô-ma 8:17).

Giăng 3:1-8: **Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ cai trị dân Giu-đa. Ban đêm, người này đến cùng Đức Chúa Jêsus mà nói rằng: Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến; vì những phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời chẳng ở cùng, thì không ai làm được. Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa**

Jê-sus đáp rằng: **Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.**

Khi Đức Chúa Jê-sus phán các Lời này với Ni-cô-đem, thì kỳ hoán cải chưa đến, vì Chúa Jê-sus đã phán với Ni-cô-đem điều Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán qua tiên tri Ma-la-chi về việc Ngài sẽ sai đấng tiên tri Ê-li đến để đem lòng (tức là người bề trong, là linh hồn) loài người trở lại với Đức Chúa Trời. Nhưng để khiến linh hồn loài người trở lại với Đức Chúa Trời, thì phải có một con đường dành riêng cho linh hồn loài người noi theo, mà trở lại được với Đức Chúa Trời. Con đường đó là Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, mà chính Đức Chúa Jê-sus Christ là con đường đó, nhưng không phải là khi Ngài còn đang sống trong thân thể xác thịt, giống như thân thể của loài người chúng ta, mà là khi Đức Chúa Jê-sus Christ đã phục sinh và khi Ngài đã trở về với Đức Chúa Cha để nhận lãnh quyền phép mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời quyết định ban cho Ngài, làm Thầy thầy tế lễ thượng phẩm đến đời đời **Theo ban Mên-chi-xê-đéc**, nghĩa là **Theo quyết định của Vua Công Bình, là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng**. Từ đó, vào ngày lễ ngũ tuần A.D.32, Thánh-Linh của Đức Chúa Jê-sus Christ, Vua Nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời, đã đến thế gian này để lập Hội-Thánh của Ngài và cai trị Hội-Thánh của Ngài theo Luật pháp trọn vẹn, cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, còn được gọi là Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Chính Luật pháp của Thánh-Linh sự sống sẽ khiến cho linh hồn của những người tin Chúa trở lại với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, mà khởi đầu của sự trở lại đó là sự sống lại (sự tái sanh) của linh hồn người tin Chúa.

Qua Lẽ thật mà chúng ta đã học và được biết trình tự sự sống lại của linh hồn loài người đã được chép trong sách Sáng thế ký, mà khởi đầu của sự sống lại đó là những người con của Gia-cốp được sanh ra bởi Lê-a, tiếp đến là bởi Bi-la, rồi bởi Xinh-ba và cuối cùng là bởi Ra-chên.

Chúng ta đã thấy trình tự của sự tái sanh này, là trình tự của sự phục hồi từng chức năng của linh hồn người tin Chúa, đầu tiên là **sự nhìn (Ru-bên)**, tiếp đến là **sự nghe (Si-mê-ôn)**, rồi **đức tin được thành lập (Lê-vi)**, **sự nói (Giu-đa)**. Từ đây, linh hồn loài người bắt đầu sử dụng đức tin của mình để nói ra những sự mà con mắt, cái tai của linh hồn mình đã thấy được và nghe được qua các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời.

Những sự đó là bóng về việc linh hồn của người tin Chúa biết dùng Lời của Đức Chúa Trời để thấp ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi mình, vì trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người. Điều đó giống như đứa trẻ biết dùng môi miệng để bú sữa mẹ, mà nuôi sống mình vậy, mà **Đan** và **Nép-ta-li** là bóng về chức năng đó. Tiếp đến là môi miệng người tin Chúa biết ngợi khen Danh Chúa, làm chứng về Chúa, như đứa trẻ bắt đầu biết nói những từ đầu tiên, là gọi Ba, gọi Má vậy, mà **Gát** và **A-se** là bóng về chức năng đó. Khi đứa trẻ lớn lên và có sự hiểu biết, nó biết nói về thân phận mình, là sự nhận biết cha, mẹ mình với mọi người nào nó gặp, mà **Y-sa-ca** là bóng về chức năng đó. Khi cha, mẹ của đứa trẻ đó thấy con mình đã trưởng thành trong sự hiểu biết về thân phận mình, nhận biết trách nhiệm của mình đối với cha, mẹ, là người đã sanh ra mình, thì quyết định cho đứa con đó được hưởng quyền kế tự sản nghiệp của cha mẹ và được đồng với cha, mẹ cai trị sản nghiệp, đó là chức năng **Sa-bu-lôn**.

Rô-ma 8:14-18: Vì hết thầy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời. Thật anh em đã chẳng nhận lấy thần trí của tôi mọi đặng còn ở trong sự sợ hãi; nhưng đã nhận lấy thần trí của sự làm con nuôi, và nhờ đó chúng ta kêu rằng: A-ba! Cha! Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự: kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài.

Chúng ta đã thấy trình tự phát triển sự sống thuộc thể của loài người, là bóng về trình tự của sự sống lại của linh hồn người tin Chúa, mà những người con của Gia-cốp được sanh ra nhờ những sự ban cho của La-ban, là người hình bóng về Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, mà Lê-a, (**con gái lớn của La-ban**) là bóng về Lẽ thật, còn Xinh-ba là bóng về ân tứ thuộc linh, giúp cho linh hồn người tin Chúa hiểu được những sự mâu nhiệm của Lẽ thật. Còn Ra-chên, (**con gái nhỏ của La-ban**) là bóng về Luật pháp văn tự, còn Bi-la là bóng về ân tứ thuộc linh, giúp cho linh hồn người tin Chúa hiểu được ý nghĩa của Luật pháp văn tự, mà sự hiểu ý nghĩa đây đồng nghĩa với sự phục hồi khả năng nhận biết chân giá trị của Luật pháp văn tự, được chép trong ngôn ngữ

Hê-bơ-rơ, hoặc ngôn ngữ Hy-lạp (một số từ có nguồn gốc ngôn ngữ Hê-bơ-rơ), được chép trong Kinh-Thánh.

Khi linh hồn của người tin Chúa được tái sanh, nghĩa là được phục hồi sự sống, theo đúng trình tự của sự sống lại cho từng chức năng của linh hồn, đạt tới sự trưởng thành để được hưởng cơ nghiệp cứu rỗi (khi chức năng thứ mười mang tên Sa-bu-lôn được phục hồi), thì bấy giờ, linh hồn của người tin Chúa phải thi hành phần trách nhiệm mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giao phó cho, là **hãy làm cho đất phục tùng**, mà chữ **đất** được chép đây là nói về thân thể xác thịt ra từ bụi đất, cùng muôn vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trên đất này và giao cho loài người quản trị.

Sáng thế ký 1:28: Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy đầy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.

Bản King James version chép: ²⁸ **And God^{H430} blessed^{H1288} them, and God^{H430} said^{H559} unto them, Be fruitful^{H6509}, and multiply^{H7235}, and replenish^{H4390} the earth^{H776}, and subdue^{H3533} it: and have dominion^{H7287} over the fish^{H1710} of the sea^{H3220}, and over the fowl^{H5775} of the air^{H8064}, and over every^{H3605} living^{H2416} thing that moveth^{H7430} upon the earth^{H776}.**

Chữ **làm cho đất phục tùng** - subdue^{H3533} **it** chép trong câu 28 trên, đó là chữ **שָׁבַד** - kabash, số 3533 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự chinh phục, sự bắt phải phục, sự khuất phục, sự bắt buộc, khiến trở thành vật có ích lợi; đưa vào sự phải phục tùng, bắt phải làm đầy tớ, đặt dưới quyền kiểm soát;**

Nhiều người tin Chúa đã quên phần quan trọng nhất của cuộc đời mình, là sau khi cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, thì người ấy phải nhận biết rằng, linh hồn mình vẫn còn đang ngồi ở trong bóng của sự chết, và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ không tự động khiến cho linh hồn người tin Chúa được phục hồi sự sống, nhưng chính linh hồn người tin Chúa phải chứng minh sự tin mà môi miệng của xác thịt mình đã công bố qua sự cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, vì ngay từ lúc ban đầu, khi ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên (tại nơi đồng vắng, dưới chân núi Si-na-i), Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rõ rằng: **“Các ngươi hãy tuân mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta đặt nơi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.”** (Lê-vi ký 18:4-5)

Bản King James version chép câu 5 trên như sau: ⁵ **Ye shall therefore keep^{H8104} my statutes^{H2708}, and my judgments^{H4941}: which^{H834} if a man^{H120} do^{H6213}, he shall live^{H2425} in them: I am the LORD^{H3068}.**

Dịch sát theo nghĩa của văn tự, câu 5 trên có nghĩa là: **Vậy nên các ngươi hãy tuân theo các mạng lệnh của Ta, cùng gìn giữ các phán quyết của Ta, nếu người nào làm theo, thì kẻ đó sẽ được sống theo (ý nghĩa được chép trong) các mạng lệnh đó: Ta là Đức Giê-Hô-Va (Đấng Tự Hữu, Hằng Hữu).**

Sứ đồ Phao-lô đã làm chứng về trách nhiệm của linh hồn (loài người) phải quản trị thân thể xác thịt mình và bắt thân thể đó phải phục Luật pháp của sự tội và sự chết, tức là Luật pháp văn tự, là Luật pháp chỉ cho người ta biết tội lỗi, còn linh hồn (loài người) phải phục Luật pháp của Đức Chúa Trời, tức là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, còn được gọi là Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Rô-ma 7:1-25: Hỡi anh em (vì tôi nói với những kẻ biết luật pháp), vậy anh em há chẳng biết rằng luật pháp chỉ cai trị người ta khi còn sống hay sao? Cho nên, đàn bà có chồng, hễ chồng còn sống bao lâu, thì luật pháp buộc phải theo chồng bấy lâu; nhưng nếu chồng chết, thì người vợ được thoát khỏi luật pháp đã buộc mình với chồng. Vậy nếu đang lúc chồng còn sống, mà vợ đi lấy người khác, thì phải bị kêu là đàn bà ngoại tình; nhưng nếu chồng chết, thì vợ được buông tha khỏi luật pháp, dầu lấy người khác cũng chẳng phải là đàn bà ngoại tình vậy. Hỡi anh em ta, anh em cũng như vậy, bởi thân thể của Đấng Christ, anh em đã chết về luật pháp, đặt thuộc về người khác, tức là người đã từ kẻ chết sống lại, hầu cho chúng ta được kết quả cho Đức Chúa Trời. Vì khi chúng ta còn sống theo xác thịt, thì các tình dục xấu xa bị luật pháp xui khiến, hành động trong chi thể chúng ta và kết quả cho sự chết. Nhưng bây giờ chúng ta đã chết về luật pháp, là điều bắt buộc mình, thì được buông tha khỏi luật pháp đặt hầu việc Đức Chúa Trời theo cách mới của Thánh Linh, chứ không theo cách cũ của văn tự. Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Luật pháp há là tội lỗi sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng tôi chỉ bởi luật pháp mà biết tội lỗi; vì nếu luật pháp không nói: Người chớ tham lam, thì tôi đã không biết sự tham lam. Ấy là tội lỗi đã nhân dịp, bởi điều răn mà sanh ra mọi thứ ham muốn trong lòng tôi: vì không có luật pháp thì tội lỗi chết đi. Ngày xưa tôi không có luật pháp mà tôi sống; nhưng khi điều răn đến, thì tội lỗi lại sống, còn tôi thì

chết; vậy thì té ra điều răn vốn nên làm cho tôi sống, đã dắt tôi đến sự chết. Vì tội lỗi đã nhân dịp, dùng điều răn để dành tôi và nhân đó làm cho tôi chết. Ấy vậy, luật pháp là thánh, điều răn cũng là thánh, công bình và tốt lành. Vậy thì điều lành trở làm cơ cho tôi chết sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng ấy là tội lỗi đã làm cho tôi chết, hầu khi nó nhân điều lành làm chết tôi, tự bày ra nó là tội lỗi; đến nỗi tội lỗi nhân điều răn trở nên cực ác. Vả, chúng ta biết luật pháp là thiêng liêng (*thuộc linh*); nhưng tôi là táng xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật này trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dính dấp theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phụ tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết này? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi.

Hết thấy mọi người tin Chúa phải có sự hiểu biết về các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người và được chép trong Kinh-Thánh, vì Lời Đức Chúa Trời đã phán với loài người đó là Giao-ước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lập với loài người. Điều này rất quan trọng, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ đãi người ta tùy theo các lời mà Ngài đã nghe người ta đã nói ra, mà các lời mà người ta đã nói ra trong sự cầu nguyện tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ đó là bằng chứng rằng, người đó tin có Đức Chúa Trời và tin Đức Chúa Jêsus Christ là Con một của Đức Chúa Trời, Ngài là Đấng cứu chuộc linh hồn loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, cùng cứu chuộc thân thể xác thịt loài người ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp. Các Lời mà người ta đã nói đó là bằng chứng rằng, người đó đã ký vào Giao-ước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập với loài người và kể từ đó, linh hồn người đó phải có trách nhiệm thi hành các điều khoản của Giao-ước đó, chứ không phải là các lời cầu nguyện của người ấy đã khiến linh hồn người ấy được cứu rỗi.

Lu-ca 6:46-49: Sao các người gọi Ta: Chúa, Chúa, mà không làm theo Lời Ta phán? Ta sẽ chỉ cho các người biết kẻ nào đến cùng Ta, nghe Lời Ta, và làm theo, thì giống ai. Kẻ ấy giống như một người kia cất nhà, đào đất cho sâu, xây nền trên vầng đá: nước tràn lan, dòng nước chảy mạnh xô vào nhà đó, nhưng không xô động được, vì đã cất chắc chắn. Song kẻ nào nghe Lời Ta mà không làm theo, thì giống như một người kia cất nhà trên đất không xây nền: dòng nước chảy mạnh xô vào nhà đó, tức thì nhà sụp xuống, và sự hư hại lớn lao.

Vì sự cứu chuộc là dành cho linh hồn, chứ không phải là cho thân thể xác thịt, nhưng vì thân thể của loài người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên để làm đồ dùng về sự công bình, nghĩa là thân thể xác thịt của mỗi người sẽ phải chịu sự cai trị của linh hồn mình. Vì A-đam, là người trước nhất được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này, đã nghe theo lời vợ, là Ê-va, mà phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn, nên thân thể xác thịt bằng bụi đất của loài người, cùng muôn vật trên đất này bị sự rửa sả cai trị (Rô-ma 8:20) và ma quỷ đã nhân dịp đó mà cầm buộc thân thể xác thịt của loài người trong tội lỗi. Vì thế cho nên linh hồn loài người phải ngồi ở trong bóng của sự chết, nghĩa là linh hồn của người ta, nếu không được cứu rỗi, thì sẽ bị hư mất đời đời khi thân thể xác thịt của người đó chết.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người giá cứu chuộc, nghĩa là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho loài người Luật pháp của Ngài, vì qua Luật pháp đó mà linh hồn của người ta nhận biết tội lỗi mà mình đã vi phạm. Mặc dù thân thể xác thịt của người ta vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng chính linh hồn của mỗi người phải chịu trách nhiệm về các tội lỗi đó, bởi thân thể xác thịt của người ta không có sự sống và nó không thể phục Luật pháp của Đức Chúa Trời, bởi thân thể xác thịt đó được Đức Giê-Hô-Va tạo nên để làm đồ dùng cho linh hồn, và linh hồn phải quản trị thân thể sống theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời, chứ loài người không có một quyền tự quyết nào cho sự sống mình ngoài sự vâng phục các mạng lệnh của Đức Chúa Trời, vì loài người là công việc do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên theo ý muốn của Ngài.

Ma quỷ luôn tìm đủ mọi cách để loài người quên thân phận thật của mình, là tạo vật của Đức Chúa Trời

mà thời gian mà người ta sống trên đất này sẽ không theo ý muốn của người ta, nhưng theo sự công bình của Đức Chúa Trời. Số ngày thân thể xác thịt của người ta sống trên đất này là tùy thuộc vào tình trạng sống của linh hồn người đó ở trước mặt Đức Chúa Trời, vì thế cho nên, khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên (dân Y-sơ-ra-ên đại diện cho linh hồn của loài người hết thảy), Ngài đã phán rất rõ về tình trạng thật của họ ở trước mặt Ngài, đó là linh hồn họ đang ngồi trong bóng của sự chết. Dầu vậy, linh hồn họ sẽ được phục hồi sự sống, được phục hồi thân phận mình là con trai của Đức Chúa Trời, nếu họ vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời.

Để cứu chuộc loài người, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã trước hết giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là bóng về trình tự của sự cứu chuộc linh hồn loài người ra khỏi quyền lực của ma quỷ, là quyền lực hành động trong thân thể xác thịt của loài người, mà thân thể xác thịt của người ta còn được gọi là **thế gian (là đất, đồng ruộng, dân tộc, thế gian)** và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thiết lập chức vụ thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, để dạy Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho đó, để dân Y-sơ-ra-ên nhận biết trách nhiệm của mình phải làm cho linh hồn mình được cứu chuộc ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không cẩn thận làm theo mọi điều đã chép trong Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà họ chỉ nghĩ đến những sự thuộc về sự sống của thân thể xác thịt, đó là họ tập trung vào các nghi lễ của sự thờ phượng, về sự dâng các của tế lễ để chuộc tội lỗi bằng những con sinh tế, cùng các quy định về các kỳ lễ, mà không để ý đến ý nghĩa cùng mục đích của những của tế lễ đó liên quan đến sự sống lại của linh hồn. Vì thế cho nên linh hồn họ không nhận được quyền phép của Lời Đức Chúa Trời liên quan đến sự sống lại và sự sống đời đời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán: **“Các người hãy tuân mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta đặt nơi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.”** (Lê-vi ký 18:4-5)

Chữ **được sống - shall live**^{H2425} chép trong Lê-vi ký 18:5 câu trên, đó là chữ **חַיִּים - chayay**, số 2425 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **được sống, sự sống được tôn tại, sự sống được duy trì, sự sống thịnh vượng, sự sống mạnh mẽ, sự sống được phục hồi từ sự chết, sự sống được phục hồi từ bệnh tật, sự sống đời đời;**

Mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho loài người, ấy là để qua Luật pháp đó mà Ngài tìm được trong loài người, linh hồn nào còn nhận biết thân phận mình là con trai của Đức Chúa Trời (Thi-Thiên 82:6-7), vì linh hồn loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va, có chức năng dò thấu những sự ẩn bí ở nơi tâm trí của xác thịt mình (Châm ngôn 20:27). Khi linh hồn người ta đối diện với Luật pháp của Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh, hoặc là Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ linh hồn nhận biết trách nhiệm của mình, mà trở dậy để thi hành trách nhiệm của mình, là bắt thân thể xác thịt mình phải làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì chính quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ khiến cho ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn đó được thấp sáng, mà sự thấp sáng này cũng giống như người ta nạp điện cho các bình tích lũy điện, mà người ta gọi ắc-quy (accumulateur) vậy, vì tự bình lưu giữ điện đó sẽ không thể giữ được dung lượng điện lâu, nên người ta phải thường xuyên nạp điện và duy trì dòng điện đã được nạp vào để tiếp tục được phát ra, thì bình điện đó sẽ được bền lâu trong việc sử dụng, còn nếu không được nạp đúng, nạp đủ, nạp đều, thì bình điện đó sẽ chai và hỏng, mất tác dụng vậy.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban sự cứu chuộc cho loài người và chính linh hồn của người tin Chúa phải thực hành sự cứu chuộc này, cho đến khi linh hồn người ấy được vào trong thiên đàng. Ngay tại nơi thiên đàng, có sự vinh hiển của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời bao phủ thì các linh hồn vẫn phải tiếp tục giữ sự sống mình trong sự kính sợ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mà được ở trong sự vinh hiển, là sự sáng thật của Đức Chúa Trời.

Ê-xê-chi-ên 18:1-9: **Lại có Lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta như vậy: Các người dùng câu tục ngữ này về đất Y-sơ-ra-ên, rằng: Cha ăn trái nho chua, mà con ghê răng, câu đó có nghĩa gì? Chúa Giê-hô-va phán: Thật như Ta hằng sống, các người sẽ không cần dùng câu tục ngữ ấy trong Y-sơ-ra-ên nữa. Nay, mọi linh hồn đều thuộc về Ta; linh hồn của cha cũng như linh hồn của con, đều thuộc về Ta; linh hồn nào phạm tội thì sẽ chết. Nếu người nào là công bình, làm theo luật pháp và hiệp với lẽ thật, không ăn trên núi, không ngược mắt trông các thần tượng của nhà Y-sơ-ra-ên, không làm nhục vợ kẻ lân cận mình, không lại gần đàn bà đang có kinh nguyệt; người mà không làm hại ai, trả của cầm lại cho kẻ mắc nợ, không cướp vật gì của ai, ban bánh cho kẻ đói, mặc áo cho kẻ trần truồng, không cho vay mà ăn lời, không lấy thêm, rút tay lại khỏi sự gian ác, theo lẽ thật mà xét đoán trong người này với người khác;**

noi theo luật lệ Ta và vâng giữ mạng lệnh Ta, ăn ở cách thật thà, thì người ấy là người công bình; chắc thật người sẽ sống, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Chúng ta đã đề cập đến quyền phép của Luật pháp văn tự là chỉ cho người ta biết tội lỗi cùng nhận biết hậu quả của tội lỗi liên quan đến sự sống của cả thân thể xác thịt và linh hồn, cùng chỉ cho người ta làm thế nào để linh hồn người ta được sự sống lại, nghĩa là được tái sinh. Như vậy, hết thảy linh hồn của mọi người tin Chúa đều phải thực hành trách nhiệm của mình, là phải biết Lẽ thật và phải nhờ cậy Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, vì ngoài Đức Thánh-Linh ra, không có một trường thần học nào có thể giúp cho linh hồn người ta được tái sinh, hay là nhờ các trường đó mà người ta biết Lẽ thật. Bởi vì các Lẽ thật chỉ được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh, cho những người được Ngài chỉ định vào chức vụ thay Ngài răn bảo dân sự của Đức Chúa Trời được biết, vì người tin Chúa sẽ được biết Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời qua các tội tổ của Đức Chúa Jêsus Christ. Nhưng không phải hết thảy mọi lỗi tai của những người nào được nghe các lời của Lẽ thật đó, thì sự sáng thật trong các Lẽ thật đó sẽ tự động thắp sáng ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người đó, nhưng là Đức Thánh-Linh, Thần Lẽ thật sẽ mở lòng, mở trí cho những linh hồn nào thật lòng tìm kiếm Lẽ thật, để nhờ quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh để phục hồi sự sống của linh hồn mình và chính Đức Thánh-Linh sẽ niêm phong các Lẽ thật của Ngài nơi linh hồn và ghi tạc nơi tâm trí người đó.

Giê-rê-mi 31:33: Đức Giê-hô-va phán: Đây là giao ước mà Ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp Ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân Ta.

Người tin Chúa phải biết phân biệt các Lời của Đức Chúa Trời chép trong văn tự của Kinh-Thánh không phải là Lẽ thật, nhưng là làm chứng cho Lẽ thật, như một cây khi chưa ra trái, thì chỉ những người nào trông các loại cây đó mới biết khi nào cây đó sẽ ra trái và khi nào thì thu hoạch được các trái của cây đó mà thôi, còn những người chưa biết cây đó tên là gì, có trái hay không và tác dụng và giá trị của cây đó như thế nào, thì họ không biết quý trọng cây đó, dù mắt họ có thể thấy cây đó nhưng không được hưởng trái của cây đó.

Khi người tin Chúa đã nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lẽ thật mà được sự tái sinh linh hồn mình, thì sự sống lại của linh hồn người ấy phải được tiếp tục duy trì sự sống đó bằng sự noi theo Đức Thánh-Linh, cho được lên cao trong sự nhận biết Đức Chúa Jêsus Christ, nghĩa là nhận biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, vì sự sống thuộc linh khác với sự sống của thân thể xác thịt. Vì thân thể xác thịt của người ta có thể vẫn sẽ sống ngay cả trong hoàn cảnh khó khăn với một thời gian dài, dù sức lực của người ấy bị suy yếu và ảnh hưởng tới sức khoẻ của người ấy, nhưng khi được cứu chữa, thì xác thịt người đó sẽ được phục hồi.

Còn trong sự sống thuộc linh, nếu linh hồn người ta không được nuôi dưỡng, không được duy trì bằng Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, thì ngọn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn đó sẽ lụi dần và sẽ tắt.

Bấy giờ, vì không có sự sáng của Đức Chúa Trời soi dẫn từ linh hồn, không được kiểm soát và cai trị theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì thân thể xác thịt người ấy sẽ hành động theo khả năng phân biệt điều thiện và điều ác, chứ không theo Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, bởi vì ma quỷ như sư tử đói, luôn ngày đêm rình mò người ta và khi nó thấy nhà nào không có sự sáng của Đức Chúa Trời soi sáng, thì nó sẽ vào và huỷ diệt nhà đó, như Chúa Jêsus đã cảnh báo.

Ma-thi-ơ 12:43-45: Khi tà ma ra khỏi một người, thì nó đi đến nơi khô khan kiếm chỗ nghỉ, nhưng kiếm không được; rồi nó nói rằng: Ta sẽ trở về nhà ta mà ta mới ra khỏi; khi trở về, thấy nhà không, quét sạch, và sửa soạn tử tế. Nó bèn lại đi, đem về bảy quỷ khác dữ hơn nó nữa, cùng vào nhà đó mà ở; vậy số phận người ấy sau lại xấu hơn trước.

Chúng ta đang nói về trách nhiệm của linh hồn người tin Chúa là phải duy trì cho ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va luôn được thắp sáng, qua việc linh hồn người tin Chúa lấy đức tin của mình mà quản trị các thứ ơn mà Đức Thánh-Linh đã ban cho (mà các con trai của Gia-cốp được sanh bởi Lê-a, bởi Xinh-ba và bởi Bi-la đó là bóng). Khi linh hồn của người tin Chúa đã được phục hồi sự sống và nhận biết thân phận mình, là con trai của Đức Chúa Trời, thì phải linh hồn đó phải thi hành phần trách nhiệm mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho loài người, đó là **hãy làm cho đất phục tùng và phải quản trị hết thảy các vật sống và hành động trên mặt đất, mà trong các vật sống trên mặt đất, có con rắn, là bóng về quyền lực của ma quỷ.**

Như chúng ta đã biết, khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, thì ấy là Ngài đã ban cho tuyển dân của Ngài một con đường, mà người ta phải bắt đầu cuộc hành trình của mình ngay từ vạch khởi đầu, là Lời của Đức Chúa Trời đã ban cho Môi-se và được chép trong Kinh-Thánh, mà sách Sáng thế ký

chính là Đá góc quý báu, là Nền bền vững cho loài người dùng để làm nơi nương cậy cho sự sống mình.

Trong cuộc sống thuộc thể, người ta biết các tính năng của đá mà chế ra các loại xi-măng khác nhau để sử dụng cho công việc xây dựng, như đổ bê tông, làm đường, làm nền móng, xây dựng nhà cửa..., nghĩa là người ta phải nghiên cứu để biết được tác dụng của đá mà chế biến đá thành các kích thước khác nhau để sử dụng cho công việc xây dựng, vì tự đá không thể làm được công việc chi hết.

Cũng một lẽ ấy, Đức Thánh-Linh là Đấng đã tạo nên loài người bằng Thần của Ngài (là thể khí, như gió), và Ngài là Đấng duy nhất khiến cho người ta hiểu được ý nghĩa của những Lời mà Ngài đã ban cho loài người qua các tội tổ Ngài, như Môi-se hoặc qua các đấng tiên tri của Ngài, và đến kỳ sau rốt này, Đức Thánh-Linh dùng các tội tổ của Ngài mà tỏ ra những sự mâu nhiệm giấu kín từ các đời thượng cổ, để gây dựng Hội-Thánh của Ngài. Nhưng không phải hết thảy những người được nghe những sự mâu nhiệm đó, thì sẽ nhận được sự sáng của Đức Chúa Trời, vì Đức Thánh-Linh quản lý hết thảy những sự đó, nên chỉ những người nào có đức tin nơi Danh Đức Chúa Jê-sus Christ và có lòng kính sợ Danh Đức Giê-Hô-Va, thì mới hiểu được mà thôi, còn những người khác thì sẽ đứng đưng, sẽ coi thường, hoặc có kẻ sẽ chống đối những sự đó mà chuốc lấy hoạ cho mình, như Lời Chúa đã chép:

2 Cô-rinh-tô 2:14-17: Song tạ ơn Đức Chúa Trời, Ngài làm cho chúng tôi được thắng trong Đấng Christ luôn luôn, và bởi chúng tôi, Ngài rải mùi thơm về sự nhận biết Ngài khắp chốn! Vì chúng tôi ở trước mặt Đức Chúa Trời là mùi thơm của Đấng Christ, ở giữa kẻ được cứu, và ở giữa kẻ bị hư mất; cho kẻ này, mùi của sự chết làm cho chết; cho kẻ kia, mùi của sự sống làm cho sống. Ai xứng đáng cho những sự này? Và, chúng tôi chẳng giả mạo Lời của Đức Chúa Trời như nhiều kẻ khác; nhưng chúng tôi lấy lòng chân thật, theo như đạo từ Đức Chúa Trời đến thế nào, thì giảng ra thế ấy trước mặt Đức Chúa Trời, trong Đấng Christ.

Bây giờ chúng ta hãy đến với những sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sửa soạn sẵn cho chúng ta được biết những sự mâu nhiệm về con đường của sự cứu chuộc này, nghĩa là làm thế nào và bằng cách nào mà chúng ta sẽ được trở nên Y-sơ-ra-ên trong Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ.

Sáng thế ký 30:14-21: Nhằm mùa gặt lúa mì, Ru-bên đi ra đồng gặp được những trái phong già, đem về dâng cho Lê-a, mẹ mình. Ra-chên bèn nói cùng Lê-a rằng: Xin chị hãy cho tôi những trái phong già của con chị đó. Đáp rằng: Cướp chồng tao há là một việc nhỏ sao, nên mà y còn muốn lấy trái phong già của con trai tao nữa? Ra-chên rằng: Ủ thôi! chồng ta hãy ở cùng chị tối đêm nay, đổi cho trái phong già của con chị đó. Đến chiều, Gia-cốp ở ngoài đồng về, thì Lê-a đến trước mặt người mà nói rằng: Chàng hãy lại cùng tôi, vì tôi đã dùng trái phong già của con tôi chịu thuê được chàng; vậy, đem đó người lại nằm cùng nàng. Đức Chúa Trời nhậm lời Lê-a, nàng thọ thai và sanh cho Gia-cốp một con trai thứ năm. Nàng rằng: Đức Chúa Trời đã đền công tôi, vì cơ tôi đã trao con đòi cho chồng; vậy, nàng đặt tên đứa con trai đó là Y-sa-ca. Lê-a thọ thai nữa, sanh một con trai thứ sáu cho Gia-cốp, bèn nói rằng: Đức Chúa Trời ban cho tôi một vật quý báu; lần này chồng sẽ ở cùng tôi, vì đã sanh cho người sáu con trai rồi. Nàng đặt tên đứa con trai này là Sa-bu-lôn. Kế đó, nàng sanh một con gái, đặt tên là Đì-na.

Chúng ta thật bất ngờ khi Lê-a, con lớn của La-ban (là người hình bóng về Đức Thánh-Linh), lại sanh một con gái cho Gia-cốp và người đặt tên con gái đó là Đì-na. Nói bất ngờ, vì chúng ta thường in trí rằng, chỉ có con trai mới được quyền kế tự cha mà thôi, vì trong các chi phái của Y-sơ-ra-ên không có chi phái nào mang tên Đì-na và chúng ta cũng biết rằng, Lời Đức Chúa Trời mang hình bóng về Đức Chúa Jê-sus Christ, Chiên con của Đức Chúa Trời, là người nam, là giống đực, chứ không phải là người nữ, là giống cái!

Thế nhưng, nếu chúng ta nhìn vào công việc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, khi Ngài tạo nên loài người, thì Lời Chúa có chép rằng: **“Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ.”** (Sáng thế ký 1:27)

Bản King James version chép: ²⁷So God^{H430} created^{H1254} man^{H120} in his own image^{H6754}, in the image^{H6754} of God^{H430} created^{H1254} he him; male^{H2145} and female^{H5347} created^{H1254} he them.

Nghĩa là: **Vậy Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người theo ảnh tượng của chính Ngài, trong sự giống như Đức Chúa Trời Ngài đã tạo nên người (linh hồn người) cả giống đực và giống cái.**

Chữ loài người - man^{H120} chép trong câu 27 trên, đó là chữ אָדָם - ‘adam, số 120 ra từ chữ אָדָם - adam, số 119 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **loài người, người nam, để trở nên đỏ, để được nhuộm đỏ, để tỏ ra màu đỏ (màu của huyết).**

Chữ người nam - male^{H2145} chép trong câu 27 trên, đó là chữ זָכָר - **zakar**, số 2145 ra từ chữ זָכַר - **zakar**, số 2142 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **đàn ông, con trai, giống đực, trống; để ghi nhớ, để nghĩ về, để gọi, để khiến cho nhớ lại, để được ghi nhớ, để lưu tâm tới;**

Chữ người nữ - female^{H5347} chép trong câu 27 trên, đó là chữ נֶקֶבָה - **neqebah**, số 5347 ra từ chữ נָקַב - **naqab**, số 5344 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **đàn bà, con gái, giống cái, mái; để đâm, để chọc, để khoan thủng, để đục khoét, để bị đâm chích, làm cho buồn bực, để xác định, để bổ nhiệm, để nguyên rửa, để báng bổ, để bày tỏ;**

Trọng ý của hai câu 26 và câu 27 trên đã tỏ ra công việc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, khi Ngài tạo nên loài người hằng sống và bền vững của Ngài, vì mục đích của việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người là để tìm một dòng dõi thánh, mà dòng dõi thánh này sẽ được đem về thiên đàng khi mục đích đó đã hoàn thành. Vì loài người được tạo nên với mục đích để hầu việc Đức Chúa Trời trong nước thầy tế lễ, nên loài người sẽ có hai hình thể trong một ảnh tượng của Đức Chúa Trời, mà linh hồn của loài người luôn mang ảnh tượng của Đức Chúa Trời, dù vẻ bề ngoài được chia thành hai giới nam và nữ, gọi là giống đực giống cái với hai chức năng riêng biệt, nhưng đều giống nhau và liên kết làm một với nhau.

Vì loài người phải sanh sản dòng dõi mình ở trên đất này, nên phải có giống đực và giống cái, là người nam và người nữ, nhưng cả hai đều có nhiệm vụ phải sanh sản. Sự sanh sản thuộc thể là người nam sanh hạt giống của mình vào lòng của người nữ. Người nữ cứu mang hạt giống của người nam khi đã được gieo vào lòng mình và sẽ sanh trái, tức là sẽ sanh con cho người nam.

Trong ý nghĩa thuộc linh thì linh hồn (loài người) phải sanh trái theo ý muốn của Đức Chúa Trời, nghĩa là mọi lời nói đều phải xuất phát từ linh hồn, được truyền qua môi miệng và nói ra. Các lời được nói ra khỏi môi miệng của người nào, sẽ như là sự gieo hạt giống vậy, nó sẽ mọc lên và sanh bông trái tùy theo ý nghĩa và ý muốn của người đã nói các lời đó ra và người gieo đó sẽ gặt hái các trái mà người ấy đã gieo. Công việc thuộc linh này cả người nam và người nữ đều làm như nhau, không có sự tây vị ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Thân thể xác thịt của cả người nam và người nữ đều có cùng một trách nhiệm theo sự chỉ định của Đức Chúa Trời, đó là thông qua các hành động, tức là các hành vi của thân thể xác thịt của người ta, đều là bằng chứng của linh hồn người ấy.

Trong sự mưu luận và sự biết trước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho loài người phải trải qua suốt cuộc đời của mỗi người sống trên đất này, mà thân thể xác thịt của loài người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên để chính linh hồn loài người sẽ sử dụng thân thể xác thịt mình làm đồ dùng cho sự công bình.

Vì tội lỗi của A-đam mà sự rửa sả đã cai trị đất và thân thể xác thịt của loài người bởi bụi đất mà ra, cũng bị sự rửa sả cai trị và trở thành một gánh nặng, một cố gây đau buồn, gây ra những sự khó chịu, thậm chí là sự chết đối với linh hồn của người ta, nếu như linh hồn người ta không biết quản trị thân thể xác thịt mình.

Nhưng những sự đó sẽ không xảy ra, nếu linh hồn của người ta biết tỉnh thức để quản trị thân thể xác thịt mình sống theo Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời. Sự tỉnh thức của linh hồn chỉ có thể đạt được, nếu linh hồn đó biết giá trị của Lời Đức Chúa Trời, nghĩa là nhận biết sức sống mình là ở trong Lời của Đức Chúa Trời, mà nhận lấy Lời Đức Chúa Trời, vâng giữ lấy và làm theo, cùng nhận biết phải công bố Lời Đức Chúa Trời qua môi miệng mình và tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, được gọi là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người thì Ngài đã đặt loài người vào trong vườn của Ngài, để loài người trông và giữ vườn, là bóng về việc linh hồn loài người phải biết quản lý thân thể xác thịt mình, bắt phải phục Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời, còn linh hồn phải phục Luật pháp của Đức Chúa Trời, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, cùng công bố Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Rô-ma 7:21-25: Vậy tôi thấy có luật này trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dính dấp theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết này? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi.

Chúng ta đã biết Lời của Đức Chúa Trời luôn có cả giống cái và giống đực ý nghĩa của Lẽ thật, vì giống

đực là **để sanh sản, để xây dựng, để sanh sản con cái** (theo ý nghĩa của chữ **con trai** - son^{H1121} - בן trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ), nhưng nếu không có giống cái (người nữ), không có sự giúp đỡ là sự tiếp nhận hạt giống của người nam, để cưu mang, để công bố ra, thì hạt giống của người nam sẽ không có giá trị.

Lê-a và Ra-chên là hai con gái của La-ban, mà La-ban là người hình bóng về Đức Thánh-Linh, còn Lê-a là **con lớn**, có nghĩa là Lời của Đức Chúa Trời được phán ra từ lúc ban đầu để tạo nên muôn vật, duy trì sự sống cho muôn vật và được gọi là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Chữ **con gái** - **daughters**^{H1323} chép trong Sáng thế ký 29 câu 16, đó là chữ בנות - **bath**, số 1323 ra từ chữ בנות - **banah**, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **con gái, người nữ; để tạo lập, để xây dựng, để thiết lập, để xây dựng lại, để sửa chữa, để làm cho vững lập, để sanh sản con cái;**

Chữ **con lớn** - **the elder**^{H1419} chép trong Sáng thế ký 29 câu 16, đó là chữ זקן - **gadowl**, số 1419 ra từ chữ זקן - **gadal**, số 1431 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **rất lớn, vĩ đại, rộng rãi, đầy đủ chi tiết, tầm cỡ lớn cả về số lượng và tầm quan trọng, sự phát triển, sự cao quý, quyền thế, quyền lực, sự xuất sắc, sự lỗi lạc, sự đặc biệt; khiến cho được trở nên rất quan trọng, khiến cho được thăng chức, khiến cho được đề bạt, khiến cho được trở nên rất mạnh, khiến cho được quyền thế lớn; khiến cho được ngợi khen, khiến cho làm được những việc lớn; khiến cho được nuôi dưỡng, khiến cho được phát triển, khiến sanh ra bông trái;**

Còn Ra-chên là **con nhỏ** của La-ban, là bóng về Luật pháp văn tự, là Lời được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán ra khỏi môi miệng Ngài để ban cho loài người, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên (là bóng về linh hồn của hết thảy loài người được sanh ra trên trái đất này), theo ý nghĩa của chữ **con nhỏ** trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, là không thể so được với con lớn của La-ban, vì Luật pháp văn tự sẽ qua đi và sẽ không có ở trên thiên đàng.

Chữ **con nhỏ** - **the younger**^{H6996} chép trong Sáng thế ký 29 câu 16, đó là chữ צעיר - **qatan**, số 6996 ra từ chữ צעיר - **quwt**, số 6962 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **trẻ, non, nhỏ bé; không quan trọng, không đáng kể; nhỏ hơn, bé hơn, kém giá trị hơn; gây đau buồn, làm đau lòng; tự ghét bản thân mình;**

Trong ý nghĩa của ngôn ngữ cổ Hê-bơ-rơ, Lời Chúa đã tỏ cho chúng ta biết rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời hằng sống và bền vững của Ngài để tạo nên loài người, mà trong mỗi một người đều có giống đực và giống cái, mà giống đực là linh hồn của người ta, được tạo nên bởi thở của Đức Chúa Trời, còn giống cái là nói về thân thể xác thịt được tạo nên bằng bụi đất.

Sáng thế ký 2:22-24: Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng xương sườn đã lấy nơi A-đam làm nên một người nữ, đưa đến cùng A-đam. A-đam nói rằng: Người này là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi mà ra. Người này sẽ được gọi là người nữ, vì nó do nơi người nam mà có. Bởi vậy cho nên người nam sẽ lia cha mẹ mà dính dứ cùng vợ mình, và cả hai sẽ trở nên một thịt.

Chữ **người nữ** - **woman**^{H802} chép trong câu 22 & 23 trên, đó là chữ אשה - **ishshah**, số 802, ra từ chữ אשה - **iysh**, số 376 và chữ אשה - **ânash**, số 605 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **người nữ, vợ; để ngoại tình, để thông dâm, để vỡ, mỏng manh, yếu đuối, nhu nhược, độc ác cách liêu lĩnh;**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên một môi trường để Ngài sẽ đặt loài người mà Ngài đã quyết định tạo nên theo ảnh tượng của Ngài với mục đích là tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ, vào trong môi trường đó, để thử luyện và chỉ những người nào thắng được những sự thử thách từ nơi môi trường này, thì linh hồn đó sẽ được chọn vào dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài, mà Vua của Nước đó, là Đức Chúa Jêsus Christ, Thầy thầy tế lễ thượng phẩm đời đời của Đức Chúa Trời.

Bây giờ chúng ta cùng trở lại với việc Lê-a, con lớn của La-ban, đã sanh cho Gia-cốp một con gái và Lê-a đã đặt tên con gái đó là Đì-na.

Chữ **con gái** - **daughters**^{H1323} chép trong Sáng thế ký 30 câu 21 trên, đó là chữ בנות - **bath**, số 1323 ra từ chữ בנות - **banah**, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **con gái, người nữ; để tạo lập, để xây dựng, để thiết lập, để xây dựng lại, để sửa chữa, để làm cho vững lập, để sanh sản con cái;**

Chữ **Đì-na** - **Dinah**^{H1783} chép trong Sáng thế ký 30 câu 21 trên, đó là chữ דינה - **Diynah**, số 1783 ra từ chữ

יִי־ - diyn, số 1779 và chữ יִי־ - diyn, số 1777 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là *sự phán xét, sự cáo trách, sự phê bình, sự tranh cãi, sự kết án, sự chỉ trích, sự đấu tranh, sự chấp hành Luật pháp, sự kiện pháp lý; cuộc chiến đấu, hành động như một thẩm phán, sự thi hành bản án, chức vụ của sự phán xét, sự chứng minh, sự tự bào chữa, sự biện hộ.*

Đi-na, người con thứ bảy của Lê-a sanh cho Gia-cốp mang ý nghĩa về trách nhiệm của chức vụ thầy tế lễ nhà vua, là mục tiêu mà loài người phải đạt tới theo tiêu chuẩn của dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho kế hoạch của Ngài mà tiêu chuẩn đó cũng là ý nghĩa của danh Y-sơ-ra-ên trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ.

Sáng thế ký 32:24-28: **Vả, một mình Gia-cốp ở lại; thì có một người vật lộn với mình đến rạng đông. Khi người đó thấy mình không thắng nổi, bèn đánh vào xương hông Gia-cốp; xương hông liền trật ra trong khi vật lộn. Người đó bèn nói: Trời đã rạng đông rồi; thôi để cho ta đi; nhưng Gia-cốp đáp rằng: Tôi chẳng cho người đi đâu, nếu người không ban phước cho tôi. Người đó hỏi: Tên người là chi? Đáp rằng: Tên tôi là Gia-cốp. Người lại nói: Tên người sẽ chẳng là Gia-cốp nữa, nhưng tên là Y-sơ-ra-ên, vì người đã có vật lộn cùng Đức Chúa Trời và người ta; người đều được thắng.**

Chữ Y-sơ-ra-ên - Israel^{H3478} chép trong câu 28 trên, đó là chữ יִשְׂרָאֵל - Yisrael, số 3478 ra từ chữ יְרֵךְ - sarah, số 8280 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người sẽ cai trị như Đức Chúa Trời, người có quyền phép, người có sức mạnh như con của vua;*

Chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép gì về danh hiệu này, phải được ứng nghiệm cho những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ:

Lu-ca 22:28-30: **Còn như các người, đã bền lòng theo Ta trong mọi sự thử thách Ta, nên Ta ban nước cho các người, cũng như Cha Ta đã ban cho Ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước Ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.**

2 Ti-mô-thê 2:10-13: **Vậy nên, ta vì cố những người được chọn mà chịu hết mọi sự, hầu cho họ cũng được sự cứu trong Đức Chúa Jêsus Christ, với sự vinh hiển đời đời. Lời này chắc chắn lắm: Ví bằng chúng ta chết với Ngài, thì cũng sẽ sống với Ngài; lại nếu chúng ta chịu thử thách nổi, thì sẽ cùng Ngài đồng trị; nếu chúng ta chối Ngài, thì Ngài cũng sẽ chối chúng ta; nếu chúng ta không thành tín, song Ngài vẫn thành tín, vì Ngài không thể tự chối mình được.**

Bản King James version chép câu 12 trên như sau: ¹² ^{G1487} **If** ^{G5278} **we suffer**, ^{G2532} **we shall also** ^{G4821} **reign** **with him: if** ^{G1487} **we deny** ^{G720} **him, he also** ^{G2548} **will deny** ^{G720} **us:** Nghĩa là: *Nếu chúng ta cùng chịu thương khó (luôn theo sau Ngài, luôn bền chí với Ngài, luôn là bạn thân của Ngài, cùng chịu thử thách với Ngài), thì chúng ta cũng sẽ được đồng cai trị với Ngài: Nếu chúng ta từ chối Ngài, thì Ngài cũng sẽ từ chối chúng ta;*

Khải huyền 3:20-22: **Này, Ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng Ta mà mở cửa cho, thì Ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với Ta. Kẻ nào thắng, Ta sẽ cho ngồi với Ta trên ngai Ta, như chính Ta đã thắng và ngồi với Cha Ta trên ngai Ngài. Ai có tai, hãy nghe Lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!**

Sự Lê-a sanh con gái Đi-na cho Gia-cốp, là bóng về dấu hiệu trưởng thành của một linh hồn đã được phục hồi sự sống và được trang bị các khí giới chiến của Đức Chúa Trời, cùng là bản tánh thật của linh hồn người ấy được phục hồi theo tiêu chuẩn ban đầu của loài người, trước khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác nơi vườn Ê-đen. Sự Đi-na được sanh ra cho Gia-cốp, ấy là bông trái của linh hồn Gia-cốp khi kết hiệp với Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời (mà Lê-a là bóng), mà sanh được Đi-na, chứ không phải của Lê-a, hay có thể nói là sức sống của linh hồn người ta chỉ được phục hồi nhờ dinh dưỡng của loại thực phẩm dành riêng cho linh hồn, mà người ấy đã nhận biết mà ăn cho sự sống mình vậy.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về Lẽ thật này, khi Ngài trả lời Phi-lát, một tổng đốc người Rô-ma, về lý do Ngài đến thế gian này và lý do tại sao Ngài - Con một của Đức Chúa Trời - Lời Đức Chúa Trời - lại bị người Giu-đa bắt và giao cho Phi-lát xét xử.

Giăng 18:33-37: **Phi-lát bèn vào trường án, truyền đem Đức Chúa Jêsus đến, mà hỏi rằng: Chính người là Vua dân Giu-đa, phải chăng? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Người nói điều đó tự ý mình, hay là có người đã nói điều đó với người về Ta? Phi-lát trả lời rằng: Nào có phải Ta là người Giu-đa đâu? Dân người cùng mấy thầy tế lễ cả đã nộp người cho Ta; vậy người đã làm điều gì? Đức Chúa Jêsus đáp lại**

rằng: Nước của Ta chẳng phải thuộc về thế gian này. Ví bằng nước Ta thuộc về thế gian này, thì tôi tớ của Ta sẽ đánh trận, đặng Ta khỏi phải nộp cho dân Giu-đa; nhưng hiện nay nước Ta chẳng thuộc về hạ giới. Phi-lát bèn nói rằng: Thế thì ngươi là vua sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật như Lời, Ta là vua. Nay, vì sao Ta đã sanh và vì sao Ta đã giáng thế: ấy là để làm chứng cho lẽ thật. Hễ ai thuộc về lẽ thật thì nghe lấy tiếng Ta.

Lời Chúa Jêsus đã phán đây là một sự quở trách tới hết thảy những người mang danh là thầy tế lễ, mang danh là thầy thông giáo, có Luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lại chống lại Lời Đức Chúa Trời. Vì trong Kinh-Thánh đã có chép về Ngài, Con một của Đức Chúa Trời, sẽ đến thế gian này, nhưng dân Ngài, là dân Giu-đa, đã không nhận biết Ngài, đã bắt bớ Ngài và lập mưu để giết Ngài. Điều này vẫn tiếp tục xảy ra cho tới khi tận thế, nghĩa là quyền lực của ma quỷ sẽ tiếp tục sử dụng sự lừa dối để khiến cho nhiều người mang danh là người tin Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng lại không tôn trọng chủ quyền của Đức Chúa Trời, được tỏ ra qua các mạng lệnh, qua các điều răn, cùng những sự chỉ định các chức vụ mà chỉ có Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mới có quyền chỉ định mà thôi, khiến những người đó nghịch lại Lời Đức Chúa Trời, là những sự đã chép trong Kinh-Thánh, cùng nghịch lại các Lẽ thật đã và tiếp tục được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh và được công bố bởi môi miệng của những người được Đức Thánh-Linh xúc dầu cho làm tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ.

Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: **“Ví bằng nước Ta thuộc về thế gian này, thì tôi tớ của Ta sẽ đánh trận, đặng Ta khỏi phải nộp cho dân Giu-đa.”**

Chữ **đánh trận** - fight^{G75} chép trong câu này, đó là chữ ἄγωνίζομαι - agonizomai, số 75 ra từ chữ ἄγων - agon, số 73 và chữ ἄγω - ago, số 71 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự đấu tranh, cuộc chiến đấu, cuộc đánh trận, sự tranh cãi, sự tranh luận, sự lý luận, sự tấn công, sự khẩu chiến pháp lý khiến cho kẻ thù phải nín lặng, bắt phải đi theo hướng của mình;*

Cuộc chiến đấu này không giống như cuộc chiến tranh giữa loài người xác thịt với nhau, nhưng là một cuộc chiến thuộc về thần linh, như Lời Chúa đã chép trong Ê-phê-sô đoạn 6.

Ê-phê-sô 6:10-18: Vả lại, anh em phải làm mạnh dạn trong Chúa, nhờ sức toàn năng của Ngài. Hãy mang lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, để được đứng vững mà địch cùng mưu kế của ma quỷ. Vì chúng ta đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối này, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy. Vậy nên, hãy lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, hầu cho trong ngày khốn nạn, anh em có thể cự địch lại và khi thắng hơn mọi sự rồi, anh em được đứng vững vàng. Vậy, hãy đứng vững, lấy lẽ thật làm dây nịt lưng, mặc lấy giáp bằng sự công bình, dùng sự sẵn sàng của Tin Lành bình an mà làm giày dép. Lại phải lấy thêm đức tin làm thuẫn, nhờ đó anh em có thể dập tắt được các tên lửa của kẻ dữ. Cũng hãy lấy sự cứu chuộc làm mũ trụ, và cầm gươm của Đức Thánh Linh, là Lời Đức Chúa Trời. Hãy nhờ Đức Thánh Linh, thường thường làm đủ mọi thứ cầu nguyện và nài xin. Hãy dùng sự bền chí trọn vẹn mà tỉnh thức về điều đó, và cầu nguyện cho hết thảy các thánh đồ.

Khi các tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ thi hành chức vụ, không có một người nào trong hết thảy những người giảng Lời Đức Chúa Trời và những người nghe giảng, có thể thấy được ma quỷ, nhưng điều đó không có nghĩa là ma quỷ không ở tại nơi đó, vì ma quỷ là thần linh, vô hình trước con mắt của loài người xác thịt. Nhưng ma quỷ có thể ẩn núp trong thân thể xác thịt của người ta, nếu người đó đã vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời, dù người ấy biết hay không biết. Khi Lời của Đức Chúa Trời được công bố ra, thì ma quỷ sẽ hành động trong thân thể xác thịt của những người đang bị chúng cầm buộc trong tội lỗi, hoặc tội lỗi của chính người ấy hoặc bởi tội lỗi của tổ phụ người ấy truyền lại trên người ấy theo sự báo trả của Luật pháp, được chép trong điều răn thứ Hai trong mười điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (qua Môi-se).

Cuộc đánh trận này có thể nói là một cuộc chiến giữa sự sáng thật và sự tối tăm.

Ma quỷ thuộc về sự tối tăm, nên khi Lời của Đức Chúa Trời được công bố ra, thì ma quỷ sẽ trở dậy hành động nơi tâm trí của những người đang bị chúng cầm buộc, để chống lại qua việc bắt bẻ Lẽ thật, bắt bớ những người rao giảng Lời của Đức Chúa Trời. Vì hết thảy mọi người đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển, tức là thiếu mất sự sáng thật của Đức Chúa Trời, nên môi miệng của người ta đều đã phạm tội và trở thành đồ dùng về sự gian ác và ma quỷ đã hợp pháp sử dụng môi miệng của những người mang danh là người tin Chúa, nhưng chưa được tái sanh linh hồn mình, để chống lại các tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, là những người được Đức Thánh-Linh xúc dầu cho để thi chức vụ rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời.

Hết thấy những người đó không nhận biết thân thể xác thịt mình đang bị ma quỷ cầm buộc, bởi vì từ trong lòng mẹ, thân thể xác thịt của họ đã bị bán cho tội lỗi và ma quỷ đã sử dụng sự lừa dối để khiến người ta liên tục phạm tội môi miệng, là sự nói ra những lời nghịch lại các mạng lệnh của Đức Chúa Trời, nghịch lại bổn tánh của Đức Chúa Trời, là sự yêu thương, sự nhân từ và sự thương xót. Tâm trí của những người đó đã bị ma quỷ cầm buộc và sử dụng khả năng phân biệt điều thiện và điều ác trong xác thịt mà cám dỗ người ta sa vào tội lỗi, hầu cho chúng hợp pháp tiếp tục cầm buộc thân thể xác thịt đó trở thành đồ dùng về sự gian ác.

Khi những người đó cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, thì ma quỷ sử dụng sự lừa dối để khiến người ta tin rằng, người ấy đã được cứu rỗi mà in trí vào những sự giảng dạy sai bởi những người mang danh là người tin Chúa, nhưng có lòng tham muốn danh vọng hư không, mà tự ý nhảy vào chức vụ mà chỉ những người nào được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định thì mới được phép thi hành mà thôi và như vậy, ma quỷ đã lừa dối hết thấy những người nào không có lòng kính sợ Đức Chúa Trời, không hết lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời, không làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, khiến những người đó trở thành công cụ cho ma quỷ, chống nghịch công việc của Đức Thánh-Linh, như ma quỷ đã làm cho các thầy tế lễ, các thầy thông giáo cùng những người Giu-đa ở thành Giê-ru-sa-lem và trong dân Y-sơ-ra-ên, để bắt bớ Đức Chúa Jêsus Christ và giết Ngài, cùng bách hại Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ vậy.

Chính vì tính chất đặc biệt của cuộc chiến này, mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài rằng, họ phải chờ ở trong thành Giê-ru-sa-lem cho đến khi được mặc lấy quyền phép mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã hứa, bấy giờ các môn đồ của Ngài, tức là các tông đồ của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ được nhận sự ban cho của Đức Thánh-Linh, cũng như Gia-cốp đã đến với La-ban và nhờ những sự ban cho của La-ban mà Gia-cốp được trở thành Y-sơ-ra-ên, có được hai đạo quân lớn vậy.

Lu-ca 24:44-51: Đoạn, Ngài phán rằng: Ấy đó là điều mà khi Ta còn ở với các người, Ta bảo các người rằng mọi sự đã chép về Ta trong luật pháp Môi-se, các sách tiên tri, cùng các Thi Thiên phải được ứng nghiệm. Bấy giờ Ngài mở trí cho môn đồ được hiểu Kinh Thánh. Ngài phán: Có Lời chép rằng Đấng Christ phải chịu đau đớn dường ấy, ngày thứ ba sẽ từ kẻ chết sống lại, và người ta sẽ nhân Danh Ngài mà rao giảng cho dân các nước sự ăn năn để được tha tội, bắt đầu từ thành Giê-ru-sa-lem. Các người làm chứng về mọi việc đó; Ta đây sẽ ban cho các người điều Cha Ta đã hứa, còn về phần các người, hãy đợi trong thành cho đến khi được mặc lấy quyền phép từ trên cao. Kế đó, Ngài đem môn đồ đi đến nơi xung quanh làng Bê-tha-ni, giơ tay lên mà ban phước cho. Đang khi ban phước, Ngài lia môn đồ mà được đem lên trời.

Khi các tông đồ của Đức Chúa Jêsus Christ thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, thì sự sáng thật trong Lời của Đức Chúa Trời, tức là trong Lẽ thật, trong Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, sẽ chiếu sáng nơi tâm linh của những người nghe giảng. Bấy giờ, quyền phép của Đức Thánh-Linh, là Đấng đang ở trong các tông đồ của Đấng Christ sẽ tấn công vào quyền lực của ma quỷ, là quyền lực đang ẩn náu trong xác thịt của những người đang bị chúng cầm buộc, và ma quỷ biết rõ chúng không thể chống lại được quyền phép của sự sáng, nên chúng hoặc sẽ im lặng để tránh bị bắt bởi quyền phép mà các tông đồ của Đức Chúa Jêsus Christ đang sở hữu, được gọi là cơ nghiệp cứu rỗi của Đức Chúa Jêsus Christ, hoặc chúng sẽ trở dậy trong thân thể xác thịt của những người đang bị chúng cầm buộc để chống lại bằng nhiều hình thức như la lối, bắt bớ, nói nghịch lại các tông đồ của Đấng Christ. Bấy giờ, tùy theo sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh mà các tông đồ của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ hành động, hoặc tuyên bố trói buộc quyền lực của ma quỷ và bắt chúng phải ra khỏi những người đang bị chúng ám, hoặc sẽ cầu nguyện trong ngôn ngữ mà Đức Thánh-Linh đã ban cho, để biện luận với Đức Chúa Trời, là Quan án công bình, để thanh toán những tội lỗi của những người đang bị ma quỷ cầm buộc. Trong trường hợp đó, các tông đồ của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ thi hành chức vụ thầy tế lễ nhà Vua mà biện luận với Đức Chúa Trời và tại thời điểm đó, có một cuộc chiến pháp lý sẽ xảy ra. Ma quỷ là kẻ kiêu căng sẽ tìm cách cầm buộc thân thể xác thịt của những người đang bị chúng ám (bởi tội lỗi của tổ phụ hoặc của chính người đó) qua việc chúng kê ra các tội lỗi mà người kia đã phạm, tức là bằng chứng mà ma quỷ đã dùng làm cơ để chúng cầm buộc người đó. Còn các tông đồ của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ nhờ những sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh trong khi họ cầu nguyện trong tiếng lạ để biện luận với Đức Chúa Trời, căn cứ vào những Lời Giao-ước của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, để khiến cho kẻ phạm tội kia được tha thứ tội lỗi mình, đồng thời kết án hành vi gian dối mà ma quỷ đã dùng để cám dỗ, để lừa dối, khiến người ta phạm tội trong khi linh hồn người đó đang phải ngồi trong bóng của sự chết. Bấy giờ, Đức Chúa Trời là Quan án công bình sẽ chiếu theo sự công bình của Luật pháp mà công bố sự tha thứ cho

người kia, khiến người ấy được phục hồi thân phận mình, như Lời Chúa đã chép:

Ê-xê-chi-ên 22:30a: Ta đã tìm một người trong vòng chúng nó, dựng xây lại tường thành, vì đất mà đứng chỗ sứt mẻ trước mặt Ta, hầu cho Ta không hủy diệt nó;

Ê-sai 53:11b: Tôi tớ công bình của Ta sẽ lấy sự thông biết về mình làm cho nhiều người được xưng công bình; và người sẽ gánh lấy tội lỗi họ.

Lu-ca 4:18-19: Thần của Chúa ngự trên ta: Vì Ngài đã xúc dầu cho ta dựng truyền Tin Lành cho kẻ nghèo; Ngài đã sai ta để rao cho kẻ bị cầm được tha, kẻ mù được sáng, kẻ bị hà hiếp được tự do; Và để đồn ra năm lành của Chúa.

Trở lại với việc Lê-a sanh một con gái cho Gia-cốp, đặt tên là Đì-na, đó là bóng về một kỳ, khi linh hồn của người tin Chúa được phục hồi sự sống, được tăng trưởng, được lớn lên trong sự nhận biết Đức Chúa Jê-sus Christ, thì bấy giờ linh hồn người đó mới có thể thi hành chức vụ mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã giao phó cho.

Ê-phê-sô 1:17-23: Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thế nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.

Chữ nhận biết - knowledge^{G1922} chép trong câu 17 trên, đó là chữ *ἐπίγνωσις* - epignosis, số 1922 ra từ chữ *ἐπιγινώσκω* - epignosko, số 1921 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự nhận ra, sự công nhận, sự nhận thức một cách đầy đủ, sự hiểu biết, sự tri thức, sự trở nên quen thuộc với;*

Tại sao trái thứ mười một này lại được ví là con gái, mà không phải là con trai như các bông trái khác?

Trong sự cai trị của Đức Chúa Trời, thì con trai được coi là thành viên của một gia đình, của một dòng dõi và được hưởng sản nghiệp của ông cha mình, cùng có trách nhiệm lưu truyền dòng dõi ông cha mình. Còn con gái không được hưởng sản nghiệp của ông cha mình, vì sẽ được gả cho người ta, nên những người nữ sẽ được coi là phần thưởng, là sản nghiệp của người nam và thuộc về người nam.

Lời của Đức Chúa Trời khi được phán ra khỏi miệng Ngài luôn bao gồm hai phần, có gốc và có ngọn, nghĩa là có phần thuộc về sự sống đời đời và có phần thuộc về Luật pháp. Phần về sự sống đời đời thì không có người nào có thể nhìn thấy được, nhưng nghe được và thấy được nếu được chép xuống hoặc bằng văn tự, hoặc được Đức Thánh-Linh ghi vào lòng của những tạo vật do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên.

Lời của Đức Chúa Trời được ví là cây sự sống, mà phần thân của cây được ví là cột trụ, là nền tảng, là luật pháp, là con đường, là đá để xây dựng và người ta có thể nhìn thấy được, nghe được và tuân theo, tùy theo ý nghĩa đã được tỏ ra và được nhìn thấy hoặc nghe được.

Phần bên trong của cây mà người ta không nhìn thấy đó, được gọi là nhựa sống của cây, chính nhựa của cây đó là sức mạnh duy trì sự sống của cây và cung cấp sức mạnh, sức sống và bảo đảm giá trị của cây đó, hoặc là gốc, hoặc thân, hoặc cành, hoặc bông trái của cây đó.

Lời Đức Chúa Trời ban cho loài người, để loài người vâng giữ và làm theo đó là bóng về thân của cây, còn nhựa sống của cây đó là bóng về huyết của cây, mà loài người thường gọi là nhựa sống của cây.

Giăng 1:1-4: Ban đầu có Lời (của Đức Chúa Trời), Lời (của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời (của Đức Chúa Trời) là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (Đức Chúa Jê-sus - Lời của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời). Trong Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người.

Cả Lê-a và Ra-chê đều là con gái của La-ban, là bóng về Lời của Đức Chúa Trời được phán ra với hai thời kỳ khác nhau, với hai mục đích khác nhau, nhưng đều được dùng để ban cho các tạo vật đã Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời quyết định tạo nên theo ý muốn của Ngài ở trên đất này, hầu cho các tạo vật đó sẽ nhờ những

sự ban cho này mà được tạo dựng nên và sống theo ý muốn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Xinh-ba và Bi-la đều là giống cái, nhưng không được gọi là con gái, mà là người hầu gái, đầy tớ gái, đó là nói về ân điển của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, được ban cho loài người, là công việc của Đức Chúa Trời, để nhờ ân điển này mà loài người có thể hiểu được chân giá trị của những sự ban cho của Đức Chúa Trời, mà nhận lãnh và tuân theo các mạng lệnh của Đức Chúa Trời.

Vì loài người (linh hồn) được tạo nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời, nghĩa là bằng Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời chính là ảnh tượng, là bản tánh của Đức Chúa Trời, nên loài người (A-đam) được gọi là **con trai**, được quyền kế tự Đức Chúa Trời, nghĩa là có đủ những sự ở trong Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép: **“Anh em đã nhận Đức Chúa Jêsus Christ thể nào, thì hãy bước đi trong Ngài thể ấy; hãy chăm rể và lập nên trong Ngài, lấy đức tin làm cho bền vững, tùy theo anh em đã được dạy dỗ, và hãy dưng đặt trong sự cảm tạ. Hãy giữ chừng, kẻo có ai lấy triết học và lời hư không, theo lời truyền khẩu của loài người, sơ học của thế gian, không theo Đấng Christ, mà bắt anh em phục chằng. Vì sự đầy dẫy của bản tánh Đức Chúa Trời thủy đều ở trong Đấng ấy như có hình. Anh em lại nhờ Ngài mà có được đầy dẫy mọi sự, vì Ngài là đầu của mọi quyền cai trị và mọi thể lực.”** (Cô-lô-se 2:6-10)

Khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì A-đam phải chết, nhưng dòng dõi ra từ A-đam đều trở thành nạn nhân của tội lỗi, nên hết thấy mọi người đều thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, mà sự vinh hiển đó chính sự sáng thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời (mà Lê-a, con lớn của La-ban là bóng). Sự sáng thật đó thuộc về bản tánh của Đức Chúa Trời và là cấu trúc trọn vẹn của loài người được tạo nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời và như vậy, nếu linh hồn nào không phục hồi được cấu trúc này, thì linh hồn đó không được coi là con trai của Đức Chúa Trời và không được hưởng quyền kế tự Đức Chúa Trời.

Sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người đó chính là kế hoạch phục hồi toàn bộ cấu trúc sự sống của loài người, ví như linh hồn của loài người khi còn phải ngồi trong bóng của sự chết, được ví là cây không có nhựa sống trong mình vậy và linh hồn loài người không thể dùng bất kỳ điều gì để nhờ đó mà phục hồi sự sống mình, ngoài việc vâng theo tiếng phán của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cùng vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài.

Khi linh hồn loài người nhận biết trách nhiệm của mình là phải trở dậy quản trị thân thể xác thịt mình sống theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì Đức Thánh-Linh sẽ giúp cho linh hồn đó nhận biết được giá trị của Lời Đức Chúa Trời đã được chép thành văn tự đó, được gọi là Luật pháp của sự tội và sự chết, là con đường dẫn loài người ra khỏi nơi tối tăm. Vì chỉ khi nào tội lỗi đã được tha thứ, được bôi xóa, thì linh hồn đó mới được sự sáng thật của Lời Đức Chúa Trời chiếu vào và tùy thuộc vào sự vâng phục của linh hồn đó mà ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn đó được thấp sáng (mà việc Gia-cốp đi đến với La-ban và lập giao ước với La-ban đó là bóng). Những sự ban cho của La-ban đó là bóng về những sự ban cho của Đức Thánh-Linh và thời gian cùng sự trung tín của Gia-cốp sống với La-ban đó là nguyên tắc mà mọi người tin Chúa phải tuân theo, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài vậy.

Giăng 15:1-11: Ta là gốc nho thật, Cha Ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong Ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì Lời Ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài Ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ ở trong Ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong Ta, và những Lời Ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha Ta sẽ được sáng Danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của Ta vậy. Như Cha đã yêu thương Ta thế nào, Ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương của Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương của Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng của các người được trọn vẹn.

Mỗi khi một người con được sanh ra, thì hoặc Lê-a, hoặc Ra-chên sẽ nói điều vui mừng của mình về giá trị của người con đó đem lại cho mình, điều đó có nghĩa là ý nghĩa của danh những con trai đó được sanh ra cũng là sự phục hồi chức năng đó cho linh hồn người ấy (Gia-cốp là bóng).

Nhưng đối với Đì-na thì không có một lời nào được nói ra từ Lê-a về giá trị của Đì-na, đối với mối quan hệ giữa Lê-a với Gia-cốp. Vì sự Đì-na được sanh ra đó là một dấu hiệu về mục đích của công trình xây dựng đó đã đạt được phần căn bản theo thiết kế, và phần còn lại của công trình đó sẽ thuộc về những người đã được giao trách nhiệm vận hành công trình đó cho mục đích chính của công trình. Giống như công trình kiến trúc của đền thờ khi đã hoàn thành, thì các công nhân xây dựng đã làm xong phần công việc mình, nhưng những người được giao phó trách nhiệm vận hành công trình đó sẽ phải tiếp tục hoàn thành phần công việc mình đã giao cho, mà trong ý nghĩa thuộc linh, thì bông trái thứ mười một này không phải là một ân tứ riêng biệt, mà là một dấu hiệu về tất cả các phần thuộc về sự ban cho của Đức Thánh-Linh, giúp cho linh hồn người tin Chúa được phục hồi sự sống, được tăng trưởng, được lớn lên theo tầm thước, vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ, thì bấy giờ, họ sẽ bắt đầu đi ra để thi hành chức vụ đã được giao phó cho họ vậy.

Đì-na không được tính là một chi phái của Y-sơ-ra-ên, vì là Đì-na một dấu hiệu của một thời sanh nở của một thai nhi sau một thời gian được cứu mang trong lòng mẹ, đã đến vậy, mà thời gian người tin Chúa đến với Đức Thánh-Linh để nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lẽ thật mà linh hồn người đó được sự sống lại là điều kiện phải được tôn trọng đối với linh hồn của người tin Chúa cần phải trải qua, cho đến khi linh hồn đó đạt được tiêu chuẩn của một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ. Nhưng linh hồn phải thi hành bốn phận, tức là thực hành phần trách nhiệm của công của dòng dõi thánh, thi hành phần chức vụ công dân của nước thầy tế lễ trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, như Đức Chúa Jêsus đã phán:

Ma-thi-ơ 5:14-16: Các người là sự sáng của thế gian; một cái thành ở trên núi thì không khi nào bị khuất được: cũng không ai thấp đèn mà để dưới cái thùng, song người ta để trên chân đèn, thì nó soi sáng mọi người ở trong nhà. Sự sáng các người hãy soi trước mặt người ta như vậy, đừng họ thấy những việc lành của các người, và ngợi khen Cha các người ở trên trời.

Chỉ khi nào Luật pháp mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (qua Môi-se) được tôn cao, không phải chỉ bằng môi miệng, mà còn bằng sự thánh khiết và sự công bình được tỏ ra cho loài người trong thế gian này được thấy trên chính cuộc sống của những người tin Đức Chúa Jêsus Christ, hầu cho thế gian nhận biết đó là công việc, là quyền phép, là sự vinh hiển của Danh Đức Giê-hô-Va đã làm nên sự đó.

Bấy giờ, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời sẽ phán với những người đó, như Ngài đã phán về Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Ngài, rằng: “**Này, tôi tớ Ta đã chọn, là người mà Ta rất yêu dấu, đẹp lòng Ta mọi đàng. Ta sẽ cho Thánh Linh Ta ngự trên người, Người sẽ rao giảng sự công bình cho dân ngoại.**” (Ma-thi-ơ 12:18), và như Môi-se đã phán dạy dân Y-sơ-ra-ên rằng: “**Này đây, ta đã dạy các người những mạng lệnh và luật lệ y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta đã phán dặn ta, để các người làm theo ở giữa xứ mình sẽ vào đặng nhận lấy. Vậy, các người phải giữ làm theo các mạng lệnh và luật lệ này; vì ấy là sự khôn ngoan và sự thông sáng của các người trước mặt các dân tộc; họ nghe nói về các luật lệ này, sẽ nói rằng: Dân này là một dân khôn ngoan và thông sáng không hai! Vả chẳng, há có dân lớn nào mà có các thần mình gần như chúng ta có Giê-hô-va Đức Chúa Trời gần chúng ta, mọi khi chúng ta cầu khẩn Ngài chẳng? Lại, há có nước lớn nào có những mạng lệnh và luật lệ công bình như cả luật pháp này, mà ngày nay ta đặt trước mặt các người chẳng? Chỉ hãy giữ lấy người, lo canh cẩn thận linh hồn mình, e người quên những điều mà mắt mình đã thấy, hầu cho chẳng một ngày nào của đời người những điều đó lìa khỏi lòng người: phải dạy cho các con và cháu người. Hãy nhớ ngày người châu Giê-hô-va Đức Chúa Trời người tại Hô-rếp, khi Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hãy nhóm hiệp dân sự để Ta khiến chúng nghe Lời Ta, hầu cho tập kính sợ Ta đang lúc họ còn sống nơi thế thượng, và dạy Lời đó cho con cái mình.**” (Phục truyền luật lệ ký 4:5-10).